

THÁI THƯỢNG CẢM ỨNG THIÊN

TẬP 98

Chư vị đồng học, xin chào mọi người.

Xin mời xem Cảm Ứng Thiên đoạn thứ 85:

“*Khuể nô sư phó. Để xúc phụ huynh.*” (Oán giận thầy dạy của mình. Xung đột với cha anh).

Trong chú giải đã nói rất rõ ràng về hai câu này. Điều này so với lỗi ‘*mạn kỳ tiên sinh*’ (khinh thường thầy dạy) có khác biệt. “Mạn” là khinh mạn, thông thường chúng ta nói là không xem sư phụ ra gì, “mạn” là vô cớ mà ngạo mạn. Câu “*oán giận thầy dạy của mình*”, đó là “[do thầy] dạy dỗ quở trách mà nổi giận”. Thầy dạy dỗ học trò, học trò không phục, trong tâm phần nô, trong tâm cảm hận. “Nô” là biểu hiện ở bên ngoài. “*Cổ nhân sư sư chi đạo, vô phạm vô ản*” (Đạo thờ thầy của người xưa là không xúc phạm, không che giấu). Đây là thái độ mà người đi học đối đãi với thầy của mình vào thời xưa, “phàm là người dạy ta thì đều phải dùng tâm khiêm tốn và hòa khí để tiếp nhận, lẽ nào lại có thể sân nô, người sân nô thì nhất định phước phần của mình sẽ bị mỏng đi hoặc vô phước mà thôi”. Đoạn này chúng ta phải nên ghi nhớ.

Hiện tại nếp sống xã hội mỗi ngày mỗi khác, sư đạo đã không còn tồn tại nữa, không những sư đạo không còn, thực tại mà nói thì hiểu đạo cũng không còn. Xã hội ngày nay chúng ta có thể nhìn thấy, hoặc nghe thấy tình trạng phổ biến là con cái bất hiếu với cha mẹ, học trò bất kính với thầy, việc này đã trở thành nếp sống rồi. Chúng ta sống trong xã hội này phải làm thế nào? Vậy phải hỏi chính mình trước, phải chăng muốn thành tựu đạo nghiệp? Nếu muốn thành tựu đạo nghiệp thì vẫn phải tuân thủ giáo huấn của cổ Đức. Nếu không muốn thành tựu đạo nghiệp thì có thể tùy thuận theo nếp sống, thế nên chính mình phải có điểm dừng. Bản

thân chúng ta phải chọn đi theo con đường nào? Những lời giáo huấn của Thầy, nếu chúng ta cảm thấy Thầy đã sai, người xưa rất có tu dưỡng, họ không dám mạo phạm, sự tu dưỡng của chúng ta chưa đủ, có thể thỉnh giáo với Thầy về sự quả trách của Thầy, xem mình đã phạm những sai lầm gì? Bản thân con cảm thấy mình không phạm sai lầm, Thầy cho rằng con đã phạm sai lầm, vậy con phạm sai ở chỗ nào? Có thể thưa hỏi để Thầy nói cho rõ ràng, minh bạch. Tuổi tác của Thầy nhất định lớn hơn chúng ta, kinh nghiệm và học thức phong phú hơn chúng ta, nhìn nhận vấn đề cũng sâu sắc hơn chúng ta, nhìn xa rộng hơn chúng ta, đây là thực tế. Có những lúc chúng ta tự cho mình là đúng, chỉ nhìn vào việc trước mắt, nếu nhìn một cách xa rộng thì mới thấy có lỗi lầm, đây là việc mà chúng ta luôn luôn không thể lý giải. Hơn nữa lại còn oán hận Thầy, các vị phải biết, nếu các vị oán hận Thầy của mình thì Thầy có dạy cho mình nữa không? Nhất định là không? Thầy sẽ rất khách sáo với bạn, sẽ không dám dạy bảo bạn thêm nữa. Vì sao vậy? Bởi vì đức độ của bạn quá nhỏ bé, bạn không thể nào dung nạp được, thế là Thầy sẽ không dạy bạn nữa.

Khi tôi còn trẻ thân cận với lão cư sĩ Lý Bình Nam, học trò tùy tùng đi theo Thầy rất nhiều, Thầy giáo huấn học trò có sự khác biệt. Người nào có thể tiếp nhận sự trách mắng, thật sự là họ không dám mạo phạm thì Thầy trách mắng giáo huấn người đó đặc biệt nhiều. Dường như thường xuyên gặp mặt thì cũng thường xuyên nghe Thầy răn dạy trách mắng. Nếu một đến hai lần biểu hiện ra dáng vẻ không sẵn lòng tiếp nhận, Thầy nhìn ra được từ đó về sau Thầy sẽ không nói người đó nữa, dù có lỗi cũng không nói nữa. Vì sao vậy? Vì không muốn kết oán với học trò. Bạn thường hay nói mà họ lại không thể tiếp nhận, hơn nữa lại còn oán hận, vậy đây không phải là kết oán thù rồi sao? Cho nên vị lão sư thông minh thì sẽ không kết oán thù với người. Bạn có thể tiếp nhận thì tôi sẽ dạy bạn. Việc này Đại sư Ấn Quang có nói, bạn có một phần thành kính thì dạy bạn một phần, có hai phần thành kính thì dạy bạn hai phần, bạn không có tâm thành kính thì không dạy bạn nữa, lên lớp dạy học, bạn ngồi bên cạnh

nghe là được rồi. Tuyệt đối sẽ không xem bạn là đối tượng để dạy bảo. Từ đây có thể thấy, tổn thất là ai vậy? Tổn thất là chính mình.

Câu kế tiếp: “*xung đột với cha anh*”. Trong nhà Phật có nói tám chữ, là căn bản của Phật pháp, việc dạy học của Phật pháp là từ hiểu kính mà bắt đầu. Các vị cũng biết câu đầu tiên của Tịnh Nghiệp Tam Phước là “*Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng*”. Phật Pháp là từ đâu mà bắt đầu? Là từ đây mà bắt đầu. Phật pháp cũng từ chỗ này mà viên mãn, thành Phật. Thành Phật nghĩa là gì? Nghĩa là hiếu thân tôn sư đạt đến cứu cánh viên mãn, đây gọi là thành Phật. Cho nên Phật Pháp là từ đây mà bắt đầu, mà cũng kết thúc ở tại chỗ này.

Người ta hỏi Phật giáo là gì? Chỉ là hiếu kính mà thôi. Đây là việc mà người học Phật nhất định phải biết. Học Phật là học điều gì? Chính là học hiếu học kính. Bất hiếu bất kính thì bất luận người đó tu học pháp môn gì đều không thể thành tựu, đây là việc mà chúng ta nhất định phải biết. Nhất định không nên cho rằng bốn câu trong điều đầu tiên của Tịnh Nghiệp Tam Phước rất nông cạn, bé nhỏ không đáng kể thì bạn sai rồi. Hết thầy chư Phật Như Lai chúng được quả vị cứu cánh viên mãn, vẫn là do bốn câu này, “*Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bát sát, tu thập thiện nghiệp*”.

Mọi người thường thấy hình ảnh Phật, ở trên đầu có vòng hào quang, trên hào quang thường viết ba chữ. Ba chữ này có khi là dùng Phạn văn để viết, cũng có lúc dùng Tạng văn để viết, cũng có khi dùng Trung văn để viết. Ba chữ này là “Án, A, Hồng”, biểu thị sự viên mãn, viên mãn điều gì? “Án” nghĩa là thân nghiệp viên mãn, không sát sanh, không trộm cắp, không dâm dục viên mãn rồi. “A” là khẩu nghiệp viên mãn, không vọng ngữ, không lưỡng thiệt, không ác khẩu, không ý ngữ, “Hồng” là ý nghiệp viên mãn, không tham, không sân, không si. Chư vị phải hiểu, ba chữ này chính là thập thiện viên mãn. Thập thiện viên mãn thì người này được gọi là Phật, chúng ta làm sao có thể xem nhẹ việc này chứ? Thậm chí hầu hết

mọi người xem đây là một giới điều rất nhỏ, một giới nhỏ không đáng gì, không biết được từ giới điều nhỏ mà viên mãn thành Phật, đây là cái gốc.

Ngày nay hiểu đạo, sư đạo đã suy vi rồi. Chúng ta nếu chân thật phát Bồ-đề tâm, chân thật muốn tự lợi lợi tha thì bắt đầu làm từ đâu? Bắt đầu làm từ hiểu kính, làm một tấm gương tốt cho đại chúng xã hội xem thì bạn chính là Bồ-tát, bạn chính là đang hoằng pháp lợi sanh.

Chúng tôi phỏng vấn bà Hứa Triết, đây là người thanh niên 101 tuổi. Chúng tôi có đi xem nhà cửa nơi bà ấy ở, nhà của bà rất ngay ngắn và sạch sẽ, không có trang trí hay bày biện gì. Tôi chỉ thấy trên bàn của bà có một tấm hình, trên đầu giường cũng có một tấm hình, là hình của mẹ bà. Chúng tôi liền hiểu được rằng bà là một người con có hiếu, bản thân đã 101 tuổi rồi, vậy mà trên bàn làm việc và đầu giường cũng không rời xa được hình ảnh của mẹ mình. Hiếu thân thì nhất định có thể tôn sư, mà hiếu thân tôn sư thì nhất định có thể hữu ái được hết thảy chúng sanh, đây là Bồ-tát, là Bồ-tát thật chứ không phải là giả. Cho nên tôi nói [về mặt] Tịnh Nghiệp Tam Phước, Tam quy, Ngũ giới, Thập thiện, nếu hiện tại có ai đó đến để cho điểm bà thì bà sẽ được tròn điểm, bà sẽ được 10 điểm. Bà chưa thọ tam quy, cũng chưa thọ ngũ giới nhưng bà đều làm được rồi, thế nên chư Phật Bồ-tát, chúng thần đều sẽ bảo hộ bà, đây là sự thật.

Chúng tôi ngày nay trong hết thảy những việc hoằng pháp lợi sanh nơi căn phòng giảng nhỏ bé này, vì sao lại đem hình của các lão sư treo ở trên tường vậy? Hàn Quán Trưởng, hình của bà cũng được treo ở đây, là tri ân báo ân, niệm niệm không quên. Chúng tôi có thể nhận thức được Phật pháp, có thể lý giải được Phật pháp, có thể tu học Phật pháp, là từ đâu mà có vậy? Là từ các lão sư đã chỉ dạy. Chúng tôi ngày nay có thể có được một chút thành tựu là nhờ có Hàn Quán Trưởng 30 năm tạo cho chúng tôi hoàn cảnh tu học. Lão sư giống như cha mẹ sanh tôi, còn người hộ pháp thì giống như cha mẹ nuôi tôi lớn lên. Có thể gọi lão sư là người sanh thành, nhưng nếu không có người hộ trì, không có hoàn cảnh tu tập thì vẫn là việc luống uổng, vẫn chẳng thể làm được gì.

Xã hội ngày nay mọi người nhìn thấy đều là vong ơn phụ nghĩa,. Chúng ta nếu muốn cứu vãn xã hội này thì nhất định phải xem bệnh mà cho thuốc. Họ vong ơn bội nghĩa thì chúng ta đề xướng tri ân báo ân, họ khinh mạn, oán hận sư trưởng thì chúng ta đặc biệt cung kính đối với sư trưởng, họ bất hiếu với cha mẹ, chống đối, mạo phạm cha mẹ thì chúng ta đặc biệt làm ra tấm gương hiếu thuận cho người thế gian xem. Đây chính là việc mà ở trong các kinh điển Thế Tôn thường hay dạy dò chúng ta, “*thọ trì đọc tụng vì người diển thuyết*”. “Diển” là biểu diễn, “thuyết” là giải thích. Chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này. Phải xem người xưa đã tu học thành tựu như thế nào, họ chính là tấm gương cho chúng ta, là điển hình cho chúng ta. Trong quá trình Thế Tôn dạy học, Ngài đã làm ra minh chứng cho chúng ta xem, để chúng ta có thể nghe được, nhìn thấy được, liền có thể đoạn nghi sanh tín, có thể tinh tấn không giải đãi, học nghiệp, đạo nghiệp tự nhiên có thành tựu.

Người xưa đã nói: “*Phụ huynh ngũ luân chi thủ, hiếu để nhân đạo chi tiên*” (Cha anh đứng đầu ngũ luân, hiếu để là điều đầu tiên của đạo làm người). Dù cho cha mẹ và sư trưởng không công bằng, có lòng thiên vị, thương người này nhiều, người kia ít nhưng chúng ta nhất định phải hòa nhã vui vẻ, phục tùng thọ giáo, việc này chính mình được lợi ích. Đúng như Ấn Quang Đại sư đã từng nói “Một phần thành kính được một phần lợi ích”. Cho nên bất luận là thế xuất thế pháp, bạn cầu học có thể được bao nhiêu lợi ích, hoàn toàn là ở việc bạn tôn kính đối với lão sư, nhất định là tỉ lệ thuận, nhất định không thể có người bất hiếu với cha mẹ, bất kính sư trưởng mà có thể thành tựu. Các vị hãy mở lịch sử ra mà xem, không thể tìm được một người nào, lúc này chúng ta cần phải sâu sắc mà phản tỉnh.

Trong chú giải cũng có không ít những câu chuyện nhỏ, những câu chuyện này cũng có thể làm cảm động lòng người, bạn không nên xem nó như là những câu chuyện thần thoại, vậy thì bạn đã sai rồi. Câu chuyện đầu tiên là nói đến ông Ưng Hội Đạo triều nhà Minh. Chúng ta đọc qua

đoạn văn này một lần, “Uông Hội Đạo, tánh dĩnh ngộ”, nghĩa là ông rất thông minh, “thư quá mục triếp thành tụng”, ông đọc sách qua một lần là có thể thuộc lòng”, có thiên bẩm tốt. “Bát tuệ năng văn”, “năng văn” nghĩa là có thể viết văn chương, tám tuổi thì ông có thể viết văn chương. “Nhiên sự sư phó, tắc ngạo mạn dị thường, sảo phát ý, tắc bội sư nô lệ” (Nhưng đối với thầy dạy cực kỳ ngạo mạn, chỉ hơi trái ý liền giận dữ mắng chửi sau lưng thầy). “Lị” có nghĩa là mắng, mắng lão sư ở sau lưng. “Nhất nhật độc tọa thư trai, hốt ha khiếm”, nghĩa là một ngày nọ lúc đọc sách ông ngáp một cái. “Khẩu trung dục xuất nhất quỷ”, khi ông ngáp một cái thì trong miệng liền nhảy ra một con quỷ, con quỷ này chỉ vào ông và nói: “Nhữ bôn đại khô thiên hạ”. “Đại khô thiên hạ” ngày xưa gọi là thi đồ trạng nguyên, đáng lẽ ông đồ trạng nguyên. “Nhân nhữ huệ nô sư phó, Thượng Đế tức khứ lộc tịch, ngô diệc từng thử khứ hĩ”, bởi vì phần nô với thầy dạy mà Thượng Đế đã gạch tên của ông rồi. Sau khi quỷ ra đi thì “tâm phiên cố thiên, mang nhiên bất thức nhất tự”, nghĩa là sau này khi ông đọc sách không những là không nhớ được mà ngay cả chữ cũng không thể nhận ra. Mọi người đọc đến đoạn này, bạn có thể đem nó xem thành chuyện thần thoại cũng được, chúng ta từ chỗ này sâu sắc mà phản tỉnh. Đây là câu chuyện về gương xấu, phía sau vẫn còn mấy câu chuyện về tám gương tốt. Cho dù lão sư nhiều lần giáo huấn trách mắng nhưng họ vẫn ôn hòa phụng sự, những người này sau cùng nhất định sẽ có thành tựu.

Phật Pháp là sư đạo, mà sư đạo thì được xây dựng trên nền tảng hiếu đạo, cho nên người không thể hiếu thuận cha mẹ thì tuyệt đối không thể nào tôn kính sư trưởng, trên đạo nghiệp và học nghiệp đương nhiên sẽ rất khó thành tựu. Xưa nay trong và ngoài nước, trước mắt các vị chỉ cần tỉ mỉ mà quan sát thì có thể hiểu rõ. Sau đó mới biết giáo huấn của Thánh nhân là chân thật bất hư, chúng ta phải khiêm tốn mà học tập.

Chư vị đồng học, tuần trước tôi đi đến California nước Mỹ để thăm viếng, do đó khoá trình này của chúng ta đã ngừng hết một tuần lễ. Hôm nay chúng ta lại tiếp tục quay trở lại. Lần này đi đến California có nhân duyên xem được tờ báo “Mộ Tây” kỳ 41 có số liệu thống kê về tỉ lệ phạm tội của thanh thiếu niên nước Mỹ. Lần này chúng tôi cũng đến San Francisco và Los Angeles để quan sát thực địa, số liệu này vẫn đang không ngừng tăng lên. Đây là một tin tức vô cùng đáng lo ngại. Nếu không thể cải thiện thì tai nạn của thế gian này, cái mà rất nhiều người gọi là ngày tận thế rất có thể trở thành sự thật. Hơn nữa ngày nay việc cải thiện đó thực tại mà nói không phải là chuyện dễ dàng, cả thế giới mỗi một quốc gia khu vực, từ giai đoạn cuối thế kỷ 20 trở về sau có tình trạng phổ biến là đã lơ là giáo dục nhân văn, lơ là luân lý đạo đức, quá chú trọng vào việc phát triển công thương nghiệp, khoa học kỹ thuật, kinh tế. Thế là con người trên thế giới này trong hình thái ý thức không một người nào mà không tràn đầy sự cạnh tranh.

Các vị nên đọc sách của nhà Nho, Mạnh Tử đã nói rất hay “Trên dưới đều tranh lợi thì quốc gia sẽ nguy nan”. Ngày nay không phải là một nước nào mà mỗi một quốc gia trên toàn thế giới từ trên xuống dưới có người nào mà không đang tranh lợi chứ? Họ không từ bỏ một thủ đoạn nào để cạnh tranh, đây không phải là sự nguy nan của đất nước hay sao? Đây còn là sự nguy nan của cả thế giới. Muốn cứu vãn kiếp vận của thế gian này, vẫn phải dựa vào giáo huấn của cổ Thánh tiên Hiền. Nhưng hiện nay một số người chân thật lại cảm thấy trí huệ, kinh nghiệm, phương thức của Thánh hiền mấy ngàn năm trước đối với xã hội hiện tại có thể khởi tác dụng được hay không, còn giá trị hay không? Những người hoài nghi như vậy rất nhiều, cho nên mặc dù có một số ít người giác ngộ nhưng cũng không dám làm, bản thân họ cũng rất rõ ràng, dù chăm chỉ nỗ lực cố gắng đi làm nhưng cũng chưa chắc có thể sinh ra được hiệu quả.

Trước khi lão cư sĩ Lý Bình Nam vãng sanh một ngày, Thầy đã thể hiện ra một thái độ vô cùng bi quan, nói với học trò là thế giới này loạn rồi. Thầy nói là dù cho chư Phật Bồ-tát, thần tiên có hạ phàm cũng không thể cứu, chỉ có duy nhất một con đường sống là lão thật niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Đây là di ngôn sau cùng của lão sư Lý, chúng tôi nghe xong vô cùng đau xót, lời của Ngài nói là lời thật. Vì vậy chúng ta hiện nay ở thế gian này nhìn thấy chúng sanh gặp nhiều đại kiếp nạn như vậy thì nhất định không thể không quan tâm để ý, như vậy thì không thể nào chấp nhận được. Chúng ta phải tận tâm tận lực mà làm, cứ tận hết sức mình còn lại thì phải xem mệnh trời. Cách làm như thế nào vậy? Ấn Quang Đại sư đã chỉ bảo chúng ta, ngoài việc tuyên dương giáo dục Thánh Hiền ra, đặc biệt tăng cường thêm giáo dục luân lý nhân quả và chân tướng sự thật. Cho nên chúng ta nhìn thấy Ấn Tổ một đời cực lực đề xướng Liễu Phàm Tứ Huấn, Cảm Ứng Thiên, An Sĩ Toàn Thư, như vậy biết được dụng ý của Ấn Tổ. Ba quyển sách này đích thực có thể cứu vãn kiếp vận. Cư sĩ Tam Trọng Liễu ở Đài Bắc cực lực đề xướng pháp môn sám hối sửa lỗi. Ông đã viết một quyển gọi là “Bách Quá Cách”, đáng mừng là nó tương ứng với quy tắc của Tịnh Tông Học Hội của đồng học chúng ta, đang được lưu thông với số lượng lớn, xin khuyên mọi người cùng nhau phổ biến học tập.

Các đồng học ở Đài Loan nếu có thể chăm chỉ học tập thì nhất định là phước chứ không phải họa, có thể chuyển họa thành phước. Họa phước là quả báo, mà thiện ác là nghiệp nhân, muốn chuyển biến thì nhất định phải từ trên nhân mà chuyển, chân thật nếu có thể chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ thì mới có thể chuyển họa thành phước. Phương pháp này cần phải được thúc đẩy ra toàn thế giới, công cụ có hiệu quả nhất chính là truyền bá thông qua đài truyền hình vệ tinh. Tôi lần này đến Bắc Mỹ có cơ hội được gặp mặt Chủ tịch Tiêu và Tổng giám đốc của công ty truyền thông đài truyền hình vệ tinh Bắc Mỹ, họ cũng có sự quan tâm rất lớn đối với kiếp nạn của thế gian này. Tôi cũng đã khuyên họ, hơn 30

năm trước có người hỏi tiên sinh Phương Đông Mỹ, nước Mỹ hiện tại là cường quốc số một thế giới, nhưng nếu quan sát kỹ trong lịch sử cho dù đất nước mạnh như thế nào cũng sẽ có một ngày diệt vong, cho nên người này đã đến thỉnh giáo với Phương tiên sinh, hỏi rằng nước Mỹ tương lai diệt vong thì nguyên nhân số một là gì? Phương tiên sinh không chút do dự, lập tức trả lời đó là “truyền hình”. Bạn hãy xem những nội dung trên truyền hình, đây là giáo dục của xã hội, nó đã dạy dỗ xã hội này, ngày nay có thể nói là từ trẻ sơ sinh thì nó đã bắt đầu dạy rồi. Trẻ sơ sinh vừa mới mở mắt ra là nhìn thấy truyền hình, những nội dung trong đây đều là dạy “sát, đạo, dâm, vọng”, cho nên tỉ lệ phạm tội của thanh thiếu niên cao như vậy là có quan hệ mật thiết với việc này. Cho nên tôi đã nhắc nhở những người phụ trách dạy học trên những kênh truyền hình vệ tinh này, truyền hình có thể hủy diệt xã hội này, có thể hủy diệt thế giới này, hiện tại còn có mạng Internet nữa. Tuy nhiên ngược lại, nó cũng là một công cụ, lợi dụng công cụ này để tuyên dương chánh pháp, khuyên người hướng thiện thì truyền hình lại có thể cứu vãn xã hội, có thể cứu vãn thế giới này. Đều ở tại một niệm của người làm chủ trì, một niệm thay đổi trở lại, thuận thiện không ác, không vì mục đích kinh doanh mà vì mục đích cứu thế giới thì đài truyền hình này chính là đạo tràng, là đạo tràng lớn của chư Phật Bồ-tát, là đạo tràng lớn của các vị Thần, Thánh, Thượng Đế của hết thảy tôn giáo. Những nhân viên làm việc trong các đài truyền hình này, từ lãnh đạo cho đến tất cả các nhân viên đều là Bồ-tát, đều là sứ giả của các vị Thần. Họ đến là để cứu độ chúng sanh khổ nạn ở thế gian này, công đức không thể nào tính đếm được. Cũng như trong kinh Phật đã nói chư Phật ba đời có đến đây để nói cũng nói không hết.

Chủ tịch Tiêu và Tổng giám đốc đã nói chuyện với tôi, họ cũng vô cùng tán thành, cũng chân thật có lòng muốn làm. Họ cũng có lòng dành cho chúng ta một ít thời gian, chúng ta phải tận tâm tận lực mà công hiến những dữ liệu này, đó là những băng hình giảng kinh của chúng ta, trước mắt những thiết bị máy móc của chúng ta chưa đủ lý tưởng, nghĩa là vẫn

chưa đạt đến được mức độ yêu cầu của đài truyền hình. Về mặt này thì chúng ta cần phải nỗ lực cải tiến, chúng ta tăng cường thêm các thiết bị, hi vọng mọi người chúng ta có thể nỗ lực cố gắng làm tròn trách nhiệm bổn phận này.

Có rất nhiều đồng tham đạo hữu ở các nơi khi gặp chúng tôi, họ cũng rất đồng cảm với chúng tôi, họ cũng thương xót chúng tôi, mãi cho đến ngày nay tôi vẫn là một người cô độc lẻ loi, có rất nhiều Pháp sư cũng lo lắng nói rằng: “Thưa Pháp sư, Ngài không có người giúp đỡ, Ngài không có nhân tài tiếp nối Ngài à?” Đương nhiên hiện tại chúng tôi cũng đang làm công tác bồi huấn ở nơi này, hiệu quả của công tác chưa được tuyên dương ra ngoài. Từ xưa đến nay số lượng người truyền thừa trong Phật Pháp đều rất hạn chế. Trong lịch sử ở Trung Quốc, người truyền pháp nhiều nhất không ai qua được Lục Tổ Huệ Năng, Đại sư của Thiên Tông. Ngài có đến 43 người. Còn truyền thừa được cho một hoặc hai người thì tình trạng này vô cùng nhiều. Tìm người truyền thừa rất khó, người xưa đã nói “chỉ có thể gặp chứ không thể cầu”, nhưng có hay không vậy? Tôi khẳng định là có, vì sao có thể khẳng định? Nhất định là có Phật Bồ-tát tái lai, đó không phải là người thông thường, người thông thường thì không thể tránh khỏi tự tư tự lợi, không buông xả được danh văn lợi dưỡng, cho nên không thể nào kế nhập được cảnh giới Phật, nguyên nhân là ở chỗ này.

Thế nào là phàm phu, thế nào là Phật Bồ-tát tái lai? Từ những chỗ này chúng ta có thể quan sát được. Người thừa nguyện tái lai thì nhất định có thể buông bỏ tự tư tự lợi, buông bỏ danh văn lợi dưỡng, buông bỏ được sự hưởng thụ ngũ dục lục trần. Các vị ở nơi đây cũng đã nhìn thấy một vị tu nữ 101 tuổi, bà Hứa Triết, các vị hãy xem bà, bà chính là Phật Bồ-tát tái lai. Phàm và Thánh đều ở trong một niệm, chân thật là người tái lai, trong nhà Phật thường nói do “cái mê của cách âm” nên cũng bị mê hoặc điên đảo một khoảng thời gian, thế nhưng những người này một khi tiếp xúc với chánh pháp thì họ liền giác ngộ, họ liền quay đầu.

Chúng ta đã nhìn thấy trong lịch sử, Bồ-tát Thiên Thân cũng là như vậy. Trong lúc còn đang mê thì Ngài cũng hủy báng Đại Thừa, sau khi đã giác ngộ rồi thì lại tán thán Đại Thừa, hồi đầu trở lại. Ở Trung Quốc thì có các Đại đức trong Tịnh Tông, trong truyện ký chúng ta nhìn thấy có Ngẫu Ích Đại sư, Ngài là một người rất giỏi, khi chưa quay đầu thì tán thán Nho Đạo, hủy báng Phật pháp. Ngay cả người thị hiện gần đây nhất cho chúng ta xem là Ấn Quang Đại sư, Ngài cũng không ngoại lệ, trước khi học Phật và sau khi học là hai con người hoàn toàn khác nhau. Có người thì quay đầu rất sớm, có người thì quay đầu trễ, do thiện căn phước đức nhân duyên trong đời quá khứ không như nhau, nhưng sớm muộn gì họ cũng quay đầu, những người này chính là người tái lai, vừa quay đầu thì chính là thừa nguyện tái lai. Những ý này trong lúc chúng tôi giảng giải đều đã nói qua rất nhiều lần, lúc còn chưa quay đầu thì họ là phàm phu nghiệp chướng, quay đầu lại rồi thì họ là Phật Bồ-tát tái lai, hình tượng của họ sẽ có sự chuyển biến 180 độ, xả mình vì người.

Chúng ta ngày nay ở Cư sĩ Lâm, các vị nhìn thấy cư sĩ Lý Mộc Nguyên, con người này là người đã quay đầu, khi còn trẻ tuổi ông cũng giống như những người thông thường khác, nghiệp chướng tập khí rất nặng, Ông nói với tôi là ông rất thích ăn thịt, một bữa mà không có thịt thì không thể ăn cơm được, ăn đến mức độ mà cái bụng nhìn giống như Phật Di-lặc vậy. Nếu các vị xem những bức hình năm xưa của ông thì thấy hoàn toàn không giống như hiện nay, ông ăn uống đến mức cả thân đầy bệnh. Thật vậy, quay đầu là bờ. Ông hiện nay có thể vô tư, vô điều kiện vì Phật Pháp mà phục vụ, vì hết thấy chúng sanh khổ nạn mà phục vụ, làm ra sự nghiệp mà người khác không làm được, là đoàn kết các tôn giáo, hòa mục các tộc quần, tiêu trừ kiếp nạn của thế gian, toàn tâm toàn lực vì sự an định của xã hội, thế giới hòa bình nhân dân hạnh phúc, ông đã dốc toàn sức để công hiến, không tự tư tự lợi, không vì danh vì lợi dưỡng. Đây là một vị Đại đức hộ pháp ở ngay trước mắt chúng ta, ông không những là hộ pháp cho Phật giáo mà còn hộ pháp cho tất cả tôn giáo. Chúng ta đã

nhìn thấy rồi thì phải chăm chỉ mà học tập theo, tự mình ngày ngày phản tỉnh sửa lỗi đổi mới thì tiền đồ tự nhiên sẽ là một mảng tươi sáng.

Được rồi hôm nay thời gian đã hết, chúng tôi xin giảng đến đây thôi.
A Di Đà Phật.